

IPP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO Ở VIỆT NAM

MY ANH

Chuyên gia phát triển năng lực IPP

Chương trình Đối tác Đổi mới sáng tạo Việt Nam - Phần Lan (IPP) được hai Chính phủ Phần Lan và Việt Nam xây dựng trên cơ sở chia sẻ và vận dụng những kinh nghiệm, kiến thức về Đổi mới sáng tạo mà Phần Lan đã thực hiện rất thành công trong vòng khoảng 50 năm trở lại đây. Chương trình IPP là nỗ lực của hai Chính phủ nhằm thúc đẩy sự phát triển của hệ thống Đổi mới sáng tạo quốc gia của Việt Nam, góp phần thực hiện mục tiêu đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020, trong đó việc tri thức hóa nền kinh tế đóng vai trò quan trọng

Vì sao chúng ta cần Đổi mới sáng tạo?

Đổi mới sáng tạo (Innovation) là động lực quan trọng thúc đẩy sự tăng trưởng của nền kinh tế. Theo Bảng xếp hạng chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2012 do Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) thực hiện, các quốc gia xếp đầu bảng cũng chính là những quốc gia thuộc nhóm các nước phát triển hàng đầu thế giới (Thụy Sĩ, Thụy Điển, Singapore, Phần Lan, Anh...)⁽¹⁾. Báo cáo mức độ cạnh tranh toàn cầu năm 2011-2012 do Diễn đàn kinh tế thế giới thực hiện cũng đặt các nước trên vào nhóm các nước có chỉ số cạnh tranh cao nhất trong số 142 nước được xếp hạng⁽²⁾.

Tác động của Đổi mới sáng tạo đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế một quốc gia được xác lập thông qua vai trò của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) trong chất lượng tăng trưởng kinh tế của quốc gia đó. Trong kinh tế học, TFP là chỉ tiêu đo lường sự gia tăng đầu ra của nền kinh tế, mà không phụ thuộc vào các yếu tố đầu vào cơ bản như vốn và lao động. TFP phản ánh sự đóng góp của các yếu tố vô hình, từ chất lượng kỹ thuật, công nghệ đến trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng của người lao động, trong đó mức

độ tăng trưởng công nghệ và tính hiệu quả là hai nhóm yếu tố quan trọng nhất⁽³⁾. Chính vì vậy, TFP có thể được lấy làm tiêu chí để đánh giá mức độ thay đổi công nghệ của một quốc gia về mặt dài hạn và thường được xem là đầu tàu thúc đẩy sự tăng trưởng của một nền kinh tế quốc gia. Điều đó có nghĩa rằng để duy trì và đẩy mạnh tăng trưởng, các nền kinh tế phải không ngừng thúc đẩy sự gia tăng TFP - cải tiến trình độ và chất lượng áp dụng kỹ thuật, khoa học và công nghệ (KH&CN), nâng cao trình độ lao động, đổi mới quản lý, hay nói cách khác, là phải tập trung tăng cường những nỗ lực Đổi mới sáng tạo.

Có nhiều cách hiểu và định nghĩa về khái niệm Đổi mới sáng tạo. Lấy doanh nghiệp làm trung tâm, Đổi mới sáng tạo có thể hiểu là “Việc sử dụng các kiến thức về công nghệ và thị trường nhằm mang lại một sản phẩm hoặc dịch vụ mới mà khách hàng mong muốn”⁽⁴⁾. Hoạt động Đổi mới sáng tạo thường khởi đầu từ doanh nghiệp, và do doanh nghiệp thực hiện, xuất phát từ hiểu biết của doanh nghiệp đối với thị trường và xu hướng công nghệ. Cũng giống như đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế quốc gia, yếu tố chủ chốt thúc đẩy tăng trưởng doanh

thu bền vững của doanh nghiệp chính là TFP. Hiệu quả sản xuất và kinh doanh sẽ được nâng cao một khi năng suất sử dụng vốn và lao động gia tăng thông qua việc áp dụng công nghệ, kỹ thuật mới, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, nâng cao trình độ quản lý và kỹ năng của người lao động... hay nói cách khác, chính là tăng cường các hoạt động Đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp.

Ở cấp độ quốc gia, Đổi mới sáng tạo đi liền với khái niệm hệ thống Đổi mới sáng tạo quốc gia (National Innovation System). Hệ thống này gồm có ba nhóm đối tác chính, còn gọi là ba nhà: (1) doanh nghiệp - trụ cột của hệ thống, người tiên phong và triển khai các hoạt động Đổi mới sáng tạo, (2) đơn vị nghiên cứu - nơi cung cấp đầu vào tri thức cho doanh nghiệp đổi mới, và (3) nhà nước - người xây dựng chính sách, thiết lập môi trường cho các hoạt động nghiên cứu và đổi mới của doanh nghiệp. Ở các quốc gia nơi có hệ thống Đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển mà Phần Lan là một điển hình, doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu và cơ quan quản lý nhà nước có mối quan hệ gắn kết chặt chẽ và khăng khít. Trong đó, chính sách của nhà nước tạo điều kiện và hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp mang các



ý tưởng mới, các kết quả nghiên cứu mới, là kết quả hợp tác giữa doanh nghiệp và đơn vị nghiên cứu, thành các sản phẩm được thương mại hóa thành công trên thị trường.

Ở Việt Nam, Đổi mới sáng tạo là một vấn đề khá mới, cả từ góc độ nền kinh tế nói chung cũng như góc độ doanh nghiệp nói riêng. Sự tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong vòng hơn 20 năm qua đến chủ yếu từ các yếu tố đầu vào - vốn, lao động và tăng trưởng theo chiều rộng, trong khi tỷ trọng của các yếu tố như công nghệ, tri thức còn thấp, dẫn đến các hạn chế trong năng suất và tính cạnh tranh của nền kinh tế. Năm 2009 tốc độ tăng TFP ở nước ta ở mức âm (-0,34%) trong khi bình quân giai đoạn 2001-2010 đạt 1,39%⁽⁵⁾. Tỉ trọng đóng góp của tăng TFP vào tăng trưởng GDP ở Việt Nam còn mức khá thấp (20%), so với tỉ trọng 50% ở các nước phát triển, hoặc so với mức trung bình 30-35% ở các nước đang phát triển. Trong khi đó, doanh nghiệp Việt Nam thường hoạt động cô lập, chỉ sử dụng các nguồn lực trong nội bộ, mà chưa có sự liên kết hợp

tác với các đối tác bên ngoài, đặc biệt là thiếu sự hợp tác với các đơn vị nghiên cứu. Một số khảo sát về thực trạng Đổi mới sáng tạo ở các doanh nghiệp Việt Nam cho thấy chỉ khoảng 20-30% số doanh nghiệp có thực hiện các hoạt động Đổi mới sáng tạo, trong khi doanh thu từ các hoạt động này được các doanh nghiệp nhận định là không đáp ứng được kỳ vọng. Trong Bảng xếp hạng chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu của WIPO năm 2012, Việt Nam xếp thứ 76/141 nước⁽⁶⁾.

IPP và Đổi mới sáng tạo ở Việt Nam

Trước bối cảnh đó, Văn kiện Đại hội XI của Đảng cũng đã xác định: “Phát triển KH&CN nhằm mục tiêu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế tri thức, vươn lên trình độ tiên tiến của thế giới”⁽⁷⁾.

Chương trình IPP được hai Chính phủ Phần Lan và Việt Nam xây dựng trên cơ sở chia sẻ và vận dụng những kinh nghiệm, kiến thức về Đổi mới sáng tạo mà Phần Lan đã thực hiện rất thành công trong khoảng 50 năm trở lại

đây. Chương trình IPP là nỗ lực của hai Chính phủ nhằm thúc đẩy sự phát triển của hệ thống Đổi mới sáng tạo quốc gia của Việt Nam, góp phần thực hiện mục tiêu đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020, trong đó việc tri thức hóa nền kinh tế đóng vai trò quan trọng. Với nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức không hoàn lại từ Chính phủ Phần Lan và đối ứng của Chính phủ Việt Nam (7 triệu Euro), giai đoạn I của IPP được thực hiện từ năm 2009 đến năm 2013 dưới sự quản lý của Bộ KH&CN Việt Nam và Bộ Ngoại giao Phần Lan.

Với 4 lĩnh vực hoạt động chính: (1) phát triển năng lực thể chế trong lĩnh vực KH&CN và Đổi mới sáng tạo, (2) xây dựng năng lực Đổi mới sáng tạo, (3) hỗ trợ các sáng kiến và dự án Đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp và (4) xây dựng hợp tác Việt Nam - Phần Lan, IPP cung cấp hỗ trợ về mặt kỹ thuật và tài chính để xây dựng năng lực cho cả ba nhóm đối tác chính là doanh nghiệp, viện nghiên cứu và cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời thúc đẩy và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ của ba đối tác này, tạo tiền đề cho sự phát triển và vận hành hiệu quả của hệ thống Đổi mới sáng tạo quốc gia ở Việt Nam.

Là một trong những chương trình hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) đầu tiên do Chính phủ Phần Lan thực hiện trong lĩnh vực Đổi mới sáng tạo trên thế giới (các chương trình còn lại được thực hiện ở Nam Phi, Tanzania và Mozambique), IPP còn có sứ mệnh chia sẻ các bài học kinh nghiệm của Phần Lan trong việc xây dựng và vận hành nền kinh tế tri thức, các khái niệm và hiểu biết về Đổi mới sáng tạo, cũng như kết nối các đối tác Phần Lan

và Việt Nam trong quá trình hiện thực hóa các ý tưởng mới và sáng tạo.

Ở Việt Nam, IPP cũng là chương trình ODA đầu tiên thí điểm việc thực hiện hỗ trợ đổi mới hoạt động phát triển KH&CN và Đổi mới sáng tạo. Ở vai trò đó, thông qua các hoạt động nâng cao hiểu biết và xây dựng năng lực Đổi mới sáng tạo, IPP đã tiên phong giới thiệu các kiến thức cơ bản, quan trọng, và có tính mới lạ ở bối cảnh Việt Nam, về các vấn đề Đổi mới sáng tạo, vai trò của Đổi mới sáng tạo đối với tăng trưởng của doanh nghiệp nói riêng và của nền kinh tế nói chung, cũng như các vấn đề hợp tác giữa các đối tác doanh nghiệp, viện nghiên cứu, cơ quan xây dựng chính sách trong quá trình thực hiện Đổi mới sáng tạo. Với cương vị là người tiên phong, IPP cũng đi đầu trong việc thu thập các bài học kinh nghiệm, kể cả thành công và thất bại, từ việc thực hiện các hoạt động Đổi mới sáng tạo ở Việt Nam. IPP đã và đang xây dựng quan hệ đối tác với các nhà tài trợ khác để chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và triển khai các chương trình tài trợ trong cùng lĩnh vực. Trong thời gian tới đây, khi các chương trình, quỹ hỗ trợ hoạt KH&CN và Đổi mới sáng tạo do Chính phủ xây dựng giao cho Bộ KH&CN chủ trì, cũng như các nguồn vốn của các nhà tài trợ khác như Ngân hàng thế giới đi vào vận hành, các kinh nghiệm rút ra từ việc thực hiện thí điểm IPP, cùng với năng lực quản lý đổi mới công nghệ và sáng tạo do IPP xây dựng, sẽ có vai trò quan trọng giúp cho Bộ KH&CN nâng cao hiệu quả triển khai.

Trong 3 năm đầu tiên thực hiện Chương trình, đã có gần 60 dự án được lựa chọn và triển khai thông qua các kênh tài trợ của

IPP, trong đó chiếm phần lớn là các dự án nghiên cứu và thương mại hóa các ý tưởng đổi mới của doanh nghiệp. Với mục tiêu thiết kế các nội dung hỗ trợ phù hợp với thực tế và nhu cầu của đổi mới hướng lợi, IPP đặt trọng tâm xây dựng hiểu biết về thực trạng kinh doanh và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp Việt Nam thông qua các hoạt động đổi thoại, tiếp xúc với doanh nghiệp, đồng thời thực hiện điều tra, khảo sát và nghiên cứu (2012-2013). Thông qua các hoạt động này, IPP đã gặp gỡ với hơn 1.000 doanh nghiệp đến từ nhiều tỉnh, thành phố trên khắp cả nước, và đã tiếp nhận được chừng 400 đề xuất dự án liên quan đến Đổi mới sáng tạo (trong đó khoảng 10% đề xuất đã được lựa chọn tham gia Chương trình). Các doanh nghiệp đối tác của IPP, chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, là các doanh nghiệp có ý thức tốt về vai trò của hoạt động Đổi mới sáng tạo đối với sự tăng trưởng bền vững của bản thân doanh nghiệp, có tính sáng tạo, tìm tòi theo đuổi cái mới, có sự cam kết đối với việc đầu tư cho đổi mới, và mong muốn được học hỏi cách thức để đổi mới một cách thành công.

Để đảm bảo tính bền vững của hoạt động hỗ trợ, ngoài việc tăng cường năng lực thực hiện đổi mới cho doanh nghiệp thông qua các chương trình đào tạo đổi mới trong kinh doanh, IPP còn đặt mục tiêu xây dựng một chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực thiết kế, quản lý và vận hành các chương trình hỗ trợ phát triển KH&CN và Đổi mới sáng tạo dành riêng cho các cán bộ quản lý nhà nước các cấp từ trung ương (bộ, cục, viện) đến địa phương (sở...). Thông qua chương trình này, IPP sẽ tập hợp một mạng lưới các chuyên gia

đầu ngành trong lĩnh vực quản lý công nghệ, quản lý Đổi mới sáng tạo để sát cánh cùng các doanh nghiệp, nhà nghiên cứu và các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình hiện thực hóa các hoạt động Đổi mới sáng tạo.

Làm Đổi mới sáng tạo đồng nghĩa với việc chấp nhận rủi ro. Khảo sát của Harvard cho thấy, có tới 70% số sáng kiến trong kinh doanh có kết cục thất bại⁽⁸⁾. Cơ quan tài trợ kỹ thuật và sáng tạo Phần Lan (Tekes) cho biết, trong số các dự án hỗ trợ đổi mới công nghệ và sáng tạo của Chính phủ Phần Lan thực hiện thông qua Cơ quan này, tỉ lệ thất bại lên đến 30%. Cho đến nay vẫn còn quá sớm để đánh giá mức độ thành công của các dự án do IPP tài trợ, tuy nhiên các hoạt động và kinh nghiệm thực tiễn của IPP trong giai đoạn thí điểm này sẽ có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện tài trợ của IPP trong giai đoạn sau nói riêng, các nguồn tài chính hỗ trợ phát triển KH&CN và Đổi mới sáng tạo tại Việt Nam nói chung ■

1) WIPO, Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu 2012

2) Diễn đàn kinh tế thế giới, Báo cáo cạnh tranh toàn cầu 2011-2012.

3) Trung tâm Năng suất Việt Nam, <http://vpc.vn>.

4) Allan Afuah, "Innovation Management", trang 4.

5) Trung tâm Năng suất Việt Nam, Báo cáo Năng suất Việt Nam 2010.

6) So với hạng thứ 3 của Singapore, 32 của Malaysia, 57 của Thái Lan trong cùng năm.

7) Đảng Cộng sản Việt Nam, "Văn kiện Đại hội XI", trang 78.

8) Harvard eLearning Alert.